

**BIÊN BẢN XÂY DỰNG TIẾT DẠY QUA
NGHIÊN CỨU BÀI HỌC THÁNG 10
NĂM HỌC 2023 - 2024**

I/ Thời gian và địa điểm:

Thời gian: Vào lúc 9 giờ 20 phút ngày 12 tháng 10 năm 2023

Địa điểm: Tại phòng sinh hoạt tổ Tự nhiên - trường THCS Nguyễn Duy Hiệu

II/ Thành phần:

- Cô Trần Thị Kim Chung: PHT

- Thầy Trần Minh Hưng: TPCM

- Cô Trần Thị Yến Vi: thư kí

Cùng tất cả giáo viên trong tổ. Vắng: 0

III/ Nội dung.

1. Phân công giáo viên dạy minh họa: Đồng Thị Thảo

2. Thảo luận về bước chuẩn bị giờ dạy minh họa:

Tiết 8 – Bài 23: Một số yếu tố ảnh hưởng đến quang hợp (tt) - Lớp 7/2 môn: KHTN (Sinh)

** Để chuẩn bị cho giờ dạy giáo viên cần nắm rõ được mục tiêu bài học:*

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

Vận dụng hiểu biết về quang hợp để giải thích được ý nghĩa thực tiễn của việc trồng và bảo vệ cây xanh.

2. Về năng lực

a) Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động, tự tìm hiểu ý nghĩa thực tiễn của việc trồng và bảo vệ cây xanh.

- Giao tiếp và hợp tác: Hoạt động nhóm một cách hiệu quả theo đúng yêu cầu của GV trong khi thảo luận về vai trò và ứng dụng của quang hợp trong thực tiễn, đảm bảo các thành viên trong nhóm đều được tham gia và trình bày báo cáo.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Giải quyết vấn đề kịp thời với các thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ tìm hiểu về quá trình quang hợp và giải thích được ý nghĩa thực tiễn của việc trồng và bảo vệ cây xanh.

b) Năng lực khoa học tự nhiên

- Nhận thức khoa học tự nhiên: Mô tả được quang hợp diễn ra ở lá cây

- Tìm hiểu tự nhiên: Phân tích; thảo luận, so sánh để rút ra được kết luận về vai trò quang hợp đối với tự nhiên và các sinh vật khác.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Vận dụng hiểu biết về quang hợp để giải thích được ý nghĩa thực tiễn của việc trồng và bảo vệ cây xanh.

3. Về phẩm chất

- Tham gia tích cực hoạt động nhóm phù hợp với khả năng của bản thân.
- Cần thận, trung thực và khách quan trong thực hành.
- Tích cực tuyên truyền bảo vệ và trồng cây xanh
- Có niềm say mê, hứng thú với việc khám phá và học tập khoa học tự nhiên.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên:

- Giáo án điện tử, tivi
 - Tranh, video;
 - Các hình ảnh theo sách giáo khoa;
 - Máy chiếu, bảng nhóm; phấn
 - Phiếu học tập.

2. Học sinh:

- SGK, đồ dùng học tập
- Soạn trước bài mới

IV/ Phân công chuẩn bị:

+ Cô Đồng Thị Thảo chuẩn bị giáo án Word và powerpoint bài dạy: Tiết 8 – Bài 23:

Một số yếu tố ảnh hưởng đến quang hợp (tt)

+ Bài giảng thực hiện vào tiết 1 chiều thứ 5 ngày 26/10/2023

+ Để thực hiện tốt người dạy cần trao đổi với các thầy cô trong nhóm:

Cô: Trần Thị Kim Chung: PHT, thầy Trần Minh Hưng: TPCM

+ Cô Thảo lo phần kỹ thuật máy tính, kỹ thuật bài giảng powerpoint, dẫn dò học sinh lớp 7/2 đi đúng giờ và chịu trách nhiệm chỉ đạo chung.

+ Thầy Phòng, thầy Thiện sắp xếp bàn ghế

+ Cô Vi, cô Tuyết chuẩn bị bảng nhóm, khăn lau, bút dạ, nam châm

+ Cô Vi viết biên bản

V/ Thảo luận về bước tiến hành giờ dạy minh họa:

1. Khi tiến hành dạy người dạy cần lưu ý:

- GV dạy cần quan tâm đến tất cả các HS, không dạy trước hoặc huấn luyện trước cho HS về nội dung bài học.
- Phát huy được tính tích cực của học sinh, tạo điều kiện cho tất cả các học sinh đều được tham gia xây dựng bài học, chú ý đến các đối tượng học sinh yếu. Khai thác học sinh có khả năng tư duy tốt, khả năng điều hành lớp.

2. Cách bố trí chỗ ngồi cho HS phù hợp với phương pháp giảng dạy mới.

- + Xếp bàn theo 4 nhóm, GV dự giờ ngồi xung quanh để tiện quan sát hoạt động của học sinh.
- + Có thể chia lớp thành 4 nhóm, phân công nhóm trưởng, thư kí để thực hiện y/c của Gv khi các nhóm thảo luận đưa ra ý kiến.

3. Nội dung bài học được chia ra những đơn vị kiến thức:

Phần 1. Khởi động

- GV cho HS chơi trò chơi «Mắt sáng tay nhanh» trong 4 phút

- HS chơi theo nhóm: Có 4 nhóm

+ Nhiệm vụ: Tìm các từ khóa có trong bảng ma trận chữ và cho biết các từ khóa đó nói đến nội dung gì?

+ Báo cáo: Đại diện các nhóm lên bảng ghi các từ khóa vừa tìm được.

(có 7 từ khóa: Không khí, điều hòa, khí hậu, cân bằng, thức ăn, thoát hơi nước, chất hữu cơ; Nội dung các từ khóa: Lợi ích của quang hợp)

Phần 2. Hình thành kiến thức: Vận dụng những hiểu biết về quang hợp trong việc trồng và bảo vệ cây xanh

2.1. Lợi ích của quang hợp

- Sau khi chơi trò chơi tìm từ khóa, GV y/c HS trả lời câu hỏi: Hãy cho biết quang hợp ở thực vật có vai trò gì đối với môi trường và đời sống con người?

+ Cá nhân HS trả lời:

Đối với môi trường	Đối với con người
- Thoát hơi nước, điều hòa khí hậu - Làm sạch không khí, diệt bụi,... - Cân bằng nồng độ CO ₂ và O ₂	- Cung cấp lương thực - Làm nguyên liệu công nghiệp, cây thuốc - Cung cấp năng lượng (tích lũy)

- GV: Cháy rừng hay chặt phá rừng đầu nguồn gây giảm số lượng cây xanh, giảm quá trình quang hợp của cây xanh và gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng. Em hãy nêu 1 số hậu quả của việc cháy rừng hay chặt phá rừng đầu nguồn.

+ Cá nhân HS trả lời:

Sạt lở đất, xói mòn đất, hạn hán, lũ lụt, ô nhiễm môi trường, gây hiệu ứng nhà kính, mất nơi ở nơi kiếm ăn của nhiều loài động vật

2.2. Biện pháp trong việc trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 phút (4 nhóm) trả lời 2 câu hỏi:

+ Nhóm 1, 2: Trình bày các biện pháp bảo vệ cây xanh trong trường học của em.

+ Nhóm 3, 4: Tại sao ở các thành phố hoặc nơi đông dân cư sinh sống lại cần trồng nhiều cây xanh?

- Các nhóm báo cáo:

+ Nhóm 1 trình bày, nhóm 2 nhận xét:

- Đặt các biển báo cấm ngắt lá bẻ cành trong trường.

- Thường xuyên và tuyên truyền rộng rãi việc bảo vệ cây xanh.

- Tổ chức trồng cây xanh trong và ngoài khuôn viên trường học.

+ Nhóm 3 trình bày, nhóm 4 nhận xét:

Ở các thành phố hoặc nơi đông dân cư sinh sống sẽ có lượng khí carbon dioxide (CO₂), khói bụi và khí thải cao, trồng nhiều cây xanh giúp giảm lượng khí CO₂ và khí thải, tăng lượng khí Oxygen (O₂) và ngăn cản, giảm lượng khói bụi trong không khí.

- GV nhận xét, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho HS

Phần 3. Luyện tập

- GV cho HS chơi trò chơi ai nhanh hơn theo nhóm để củng cố kiến thức đã học, GV hướng dẫn HS chơi trò chơi

* Luật chơi:

+ Có 4 đội chơi: đội I, II, III và IV.

+ Đội nào phát cờ nhanh nhất sẽ được quyền trả lời.

+ Nếu trả lời đúng sẽ được 10đ, trả lời sai thì không được điểm.

* Nhiệm vụ của HS: Chọn câu trả lời đúng nhất bằng cách chọn 1 trong các đáp án A, B, C hoặc D.

- HS các nhóm chú ý hướng dẫn, tham gia chơi trò chơi (trả lời 10 câu hỏi TN)

Phần 4. Vận dụng

- GV cho HS tìm hiểu câu hỏi và trả lời theo nhóm:

+ **Nhóm 1: Câu 1:** Ở sân trường bạn Ân có trồng rất nhiều loại cây to lớn cành lá sum suê. Cứ mỗi giờ ra chơi là bạn Ân thường ngồi dưới gốc cây để đọc sách, khi đó bạn Ân cảm thấy không khí xung quanh rất dễ chịu, cảm giác được hít thở không khí rất trong lành. Em hãy giải thích vì sao khi hít thở ở dưới gốc cây lại thoải mái hơn ở chỗ khác?

+ **Nhóm 2: Câu 2:** Vì sao trong nông nghiệp, để tăng năng suất, người ta thường dùng đèn để chiếu sáng vào ban đêm ở một số loại cây trồng?

+ **Nhóm 3: Câu 3:** Dựa vào kiến thức bài học em hãy đề xuất biện pháp nhằm giảm thiểu nồng độ khí carbon dioxide trong không khí?

+ **Nhóm 4: Câu 4:** Bà ngoại của Mai có một mảnh vườn nhỏ trước nhà. Bà đã gieo hạt rau cải ở vườn. Sau một tuần, cây cải đã lớn và chen chúc nhau. Mai thấy bà nhổ bớt những cây cải mọc gần nhau, Mai không hiểu được tại sao bà lại làm thế. Em hãy giải thích cho bạn Mai hiểu ý nghĩa việc làm của bà.

- HS thảo luận trả lời 4 câu hỏi theo y/c của GV

4. Những yêu cầu đối với người dạy và người dự:

* **Đối với người dạy:**

+ Lời nói rõ ràng, dứt khoát, hành động thao tác cụ thể của giáo viên là phù hợp với tình huống đưa ra.

+ Giữa trình chiếu và lời nói phải khớp với nhau.

+ Bao quát hết lớp, chú ý đến từng đối tượng học sinh

* **Đối với người dự:**

+ Người dự giờ có chỗ ngồi quan sát thuận lợi để dàng quan sát hoạt động của HS

+ Người dự giờ không gây ảnh hưởng đến việc học tập của học sinh.

+ Quan sát được không khí học tập của học sinh từ hành vi, nét mặt, cử chỉ lời nói theo dõi các hình ảnh minh họa qua powerpoint và tập trung thảo luận câu hỏi của giáo viên đưa ra và sự phối hợp trong các nhóm.

5. Những thuận lợi và khó khăn.

a. Thuận lợi:

- Lớp thực hiện là lớp của cô Thảo trực tiếp dạy. Nên cô Thảo hiểu rõ khả năng của từng em, từ đó có phương pháp dạy phù hợp từng đối tượng.

- Bài dạy được các thầy cô trong tổ góp ý, xây dựng, giúp tiết dạy thành công.

- Cô giáo có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiệt tình, năng động trong giảng dạy.

b. Khó khăn:

- Lớp 7/2 có ít học sinh giỏi nên phát biểu ý kiến xây dựng bài, thảo luận nhóm còn chậm mất nhiều thời gian.

Biên bản cuộc họp kết thúc 11 giờ 00 phút cùng ngày.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN SINH HOẠT TỔ CHUYÊN MÔN THEO NGHIÊN CỨU BÀI HỌC
TỔ: TỰ NHIÊN

I. Thời gian và địa điểm:

Thời gian: Vào lúc 9 giờ 35 phút, ngày 26 tháng 10 năm 2023

Địa điểm: Tại phòng sinh hoạt tổ Tự nhiên - trường THCS Nguyễn Duy Hiệu.

II. Thành phần:

- Thầy Trần Minh Hưng: TPCM – Chủ tọa

- Cô Trần Thị Yến Vi: thư kí

Cùng tất cả giáo viên trong tổ.

Vắng: không

III. Nội dung

1. Góp ý đánh giá giờ dạy bài học (chủ đề)

Tên bài dạy: Tiết 8 – Bài 23: Một số yếu tố ảnh hưởng đến quang hợp (tt)

Người thực hiện: Đồng Thị Thảo

Ngày thực hiện: 26/10/2023, Lớp 7/2

Người dự giờ quan sát tiết dạy:

1. Cô: Trần Thị Kim Chung

4. Cô: Trần Thị Tuyết

2. Thầy: Lương Văn Thiện

5. Thầy: Trần Minh Hưng

3. Thầy: Nguyễn Văn Phòng

6. Cô Trần Thị Yến Vi

Các nội dung đánh giá:

a) Đánh giá kế hoạch và tài liệu dạy học được thực hiện dựa trên hồ sơ dạy học theo các tiêu chí về: *phương pháp dạy học tích cực; kỹ thuật tổ chức hoạt động học; thiết bị dạy học và học liệu; phương án kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả học tập của học sinh.*

Tiêu chí:

1. Mức độ phù hợp của chuỗi hoạt động học với mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học được sử dụng.

- Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ:

Các chuỗi hoạt động phù hợp với mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học

2. Mức độ rõ ràng của mục tiêu, nội dung, kỹ thuật tổ chức và sản phẩm cần đạt được của mỗi nhiệm vụ học tập.

- Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ:

+ *Gv nêu rõ mục tiêu, nội dung của mỗi nhiệm vụ học tập*

+ *Kỹ thuật tổ chức chặt chẽ*

+ *Học sinh hiểu bài và thực hiện tốt mỗi nhiệm vụ học tập*

3. Mức độ phù hợp của thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng để tổ chức các hoạt động học của học sinh.

- Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ:

+ *Các thiết bị dạy học phù hợp của yêu cầu bài học*

+ *Học sinh dễ dàng thực hiện và quan sát*

4. Mức độ hợp lý của phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình tổ chức hoạt động học của học sinh.

- Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ:

+ *Giáo viên đã kiểm tra đánh giá học sinh trong quá trình tổ chức hoạt động học rất hợp lý.*

b) Việc phân tích, rút kinh nghiệm về hoạt động của giáo viên và học sinh được thực hiện dựa trên thực tế dự giờ theo các tiêu chí dưới đây:

- Hoạt động của giáo viên

Tiêu chí

1. Mức độ sinh động, hấp dẫn học sinh của phương pháp và hình thức chuyển giao nhiệm vụ học tập.

- Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ: *Rất sinh động, hấp dẫn lôi cuốn học sinh vào bài học.*

2. Khả năng theo dõi, quan sát, phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh.

- Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ: *Giáo viên đã bao quát hết lớp, giúp đỡ các nhóm gặp khó khăn khi làm nhiệm vụ.*

3. Mức độ phù hợp, hiệu quả của các biện pháp hỗ trợ và khuyến khích học sinh hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ:

+ *Các thành viên trong nhóm đã hoạt động tích cực, phân công nhiệm vụ rõ ràng cụ thể.*

+ *Một số học sinh yếu còn chưa mạnh dạn lên bảng trình bày kết quả của nhóm.*

4. Mức độ hiệu quả hoạt động của giáo viên trong việc tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả hoạt động và quá trình thảo luận của học sinh.

- Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ: *Giáo viên đã đánh giá được mức độ đạt được của kết quả hoạt động của mỗi nhóm, đã nhận xét đúng sai và ghi điểm cho mỗi nhóm hợp lý.*

- Hoạt động của học sinh

Tiêu chí

1. Khả năng tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của tất cả học sinh trong lớp.

- Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ: *Tất cả các học sinh tiếp nhận yêu cầu của cô giáo và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập*

2. Mức độ tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ: *Nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cụ thể cho mỗi thành viên trong nhóm, các thành viên đã tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.*

3. Mức độ tham gia tích cực của học sinh trong trình bày, trao đổi, thảo luận về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ: *HS tích cực trao đổi, thảo luận thực hiện tốt nhiệm vụ.*

4. Mức độ đúng đắn, chính xác, phù hợp của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.

- Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ: *HS thực hiện nhiệm vụ và báo cáo kết quả tốt*

2. Các ý kiến khác: *Không*

Biên bản kết thúc lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày

Thư ký

Nguyễn Văn Phòng

XÁC NHẬN CỦA BGH

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP

HP Trần Thị Kim Chung

Trần Minh Hưng